

Bản án số: **248/2024/HS - ST**

Ngày: 14/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bà Lê Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Đặng Như Hùng

Ông Trần Đức Anh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang, Cán bộ Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Thư ký phiên toà điểm cầu thành phần: Bà Đào Thị T, Cán bộ Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tùng Lâm, Kiểm sát viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Thanh T1, Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 236/2024/HSST ngày 24/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo có lý lịch như sau:

Họ và tên: **Nguyễn Mai A**, sinh năm 1979; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: P203 A1, T3, ngõ A N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội;住所: P005 số 8+10 ngách F, ngõ A C, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị K (sinh năm 1950).

Tiền sự: 04 đã hết thời hiệu: Công an quận Đ, Hà Nội bắt ngày 17/2/1992 về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (Điều 132); Công an quận Đ, Hà Nội bắt ngày 24/01/1994 về tội Trộm cắp tài sản của công dân (Điều 155); Công an quận Đ, Hà Nội bắt ngày 22/6/1999, đưa vào cơ sở giáo dục theo QĐ số 572 ngày 16/6/1999 của Ủy ban nhân dân thành phố H; Công an quận Đ, Hà Nội bắt ngày 28/02/2002, đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo QĐ số 970 ngày 24/10/2001 của Ủy ban nhân dân thành phố H.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 21/5/2021, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 18/11/2022. (Chưa xóa án tích, tiền án này làm căn cứ định tội bị cáo trong lần phạm tội này).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/7/2024, tạm giữ, tạm giam ngày 03/7/2024. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại giam S - Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1978; Nơi ĐKTT: số A, tổ H, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số F, ngõ G, T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Vũ Thị N, sinh năm 1976; Nơi ĐKTT: số A, tổ H, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số F, ngõ G, T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 03/7/2024, tổ công tác đội Cảnh sát giao thông trật tự - Công an quận T phối hợp cùng Công an phường T làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Mai A điều khiển xe máy Honda SH mode BKS 29E2-301.72 chở theo anh Vũ Văn H (SN: 1978; HKTT: số A tổ H T, Đ, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe để kiểm tra trước số E V, T, T, Hà Nội. Quá trình kiểm tra, Mai A tự giác khai nhận đang cất giấu ma túy trong người và lấy ra từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, bên trong có 01 túi nilong nhỏ chứa tinh thể màu trắng. Mai A khai nhận đây là gói ma túy "ke" của mình mang theo người để sử dụng. Tiến hành kiểm tra anh H không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong và đưa tất cả về trụ sở Công an phường T để giải quyết.

Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Mai A:

- 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 vỏ bao thuốc màu vàng;
- 01 điện thoại Samsung Galaxy S10, IMEI: 355006100138898, bên trong lắp sim số: 0969618646 đã qua sử dụng;
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda SHMode màu đen bạc đã qua sử dụng, BKS: 29E2-301.72, SM: JFS1E0580592, SK: RLHJF513GY225036.

Cơ quan công an thu giữ của anh Vũ Văn H:

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A23, Imei: 354650132518576; Imei: 355740242518571, bên trong lắp sim số 0816621661 đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 5132/KL-KTHS ngày 13/7/2024 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,669 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Mai A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 19 giờ ngày 03/7/2024, Mai A đi bộ từ nhà ra đường N để uống bia cùng bạn bè. Khi đến khu vực đầu phố C ra N, Mai A phát hiện dưới đường có 01 túi nilong nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng. Do là người sử dụng ma túy nên Mai A biết đây là túi ma túy "ke" và đã nhặt túi ma túy cho vào bao thuốc, cất vào túi quần để mang về sử dụng sau. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Mai A điều khiển xe máy chở anh H đi tìm quán nước, khi đến đoạn đường trước số E V thì bị tổ công tác dừng xe kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Nguồn gốc số ma túy, Mai A khai nhặt được trước đó tại khu vực đầu phố C ra Nguyễn T2, Mai A không biết đó là của ai và có ở đó từ khi nào. Do Mai A nhặt được số ma túy trên ngoài đường và không cung cấp thông tin gì khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, anh Vũ Văn H khai không biết và không liên quan đến số ma túy của Mai A. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý với anh Vũ Văn H.

Đối với chiếc điện thoại S1 S10, IMEI: 355006100138898, bên trong lắp sim số: 0969618646 thu giữ của Nguyễn Mai A và chiếc điện thoại Samsung Galaxy A23, Imei: 354650132518576; Imei: 355740242518571, bên trong lắp sim số 0816621661 thu giữ của anh Vũ Văn H, Mai A và anh H đều khai điện thoại là tài sản cá nhân, không sử dụng vào mục đích phạm tội.

Đối với chiếc xe máy BKS 29E2-301.72, qua xác minh, chủ đăng ký xe là chị Vũ Thị N (chị gái anh H) cho anh H mượn làm phương tiện đi lại.

Chị N và anh H đều khai không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Mai A. Chị N có đơn đề nghị được xin lại chiếc xe trên để đi lại. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, tiến hành trao trả chiếc xe cho chị Vũ Thị N. Chị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị khác.

Tại bản cáo trạng số 225/CT-VKSTX ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Mai A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận việc bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh xuân tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính

chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mai A từ 14 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bên ngoài có dấu niêm phong của Công an phường T, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H1, cán bộ CAP Lê Thanh H2, người chứng kiến Vũ Văn H và bị can Nguyễn Mai A, bên trong có 0,583 gam ketamine (thu giữ ban đầu 0,669 gam, PC09 trích mẫu 0,986 gam) và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng.

Trả lại cho Nguyễn Mai A 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S10 đã cũ, số IMEI: 355006100138898.

Trả lại cho Vũ Văn H 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23 cũ, số IMEI1: 364650132518576, số IMEI2: 355740242518571.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, không người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với tang vật, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 03/7/2024, tại trước số E V, phường T, quận T, thành phố Hà Nội, Nguyễn Mai A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,669 gam Ketamine để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát giao thông trật tự - Công an quận T phối hợp cùng Công an phường T bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mai A đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo để xét xử theo tội danh đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rõ tác hại của ma túy đến sức khỏe và đời sống của con người, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo coi thường pháp luật nên đã vi phạm. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình hội đồng xét xử có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập nên miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bên ngoài có dấu niêm phong của Công an phường T, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H1, cán bộ CAP Lê Thanh H2, người chứng kiến Vũ Văn H và bị can Nguyễn Mai A, bên trong có 0,583 gam ketamine (thu giữ ban đầu 0,669 gam, PC09 trích mẫu 0,986 gam) và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng.

Đối với 01 điện thoại di động Samung Galaxy S10 đã cũ, số IMEI: 355006100138898, trong quá trình điều tra chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của Nguyễn Mai A. Tại cơ quan điều tra Mai A khai không sử dụng điện thoại vào việc liên hệ, mua, bán hay tàng trữ ma túy, điện thoại chỉ dùng liên hệ với gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở để trả lại chiếc điện thoại trên cho Mai A.

Đối với 01 điện thoại di động Samung Galaxy A23 cũ, số IMEI1: 364650132518576, số IMEI2: 355740242518571, trong quá trình điều tra chiếc điện thoại trên là tài sản cá nhân của anh Vũ Văn H và dùng để liên hệ cá nhân,

anh H không sử dụng vào mục đích phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần trả lại chiếc điện thoại trên cho anh H.

[5] Các vấn đề khác:

Nguồn gốc số ma túy, Mai A khai nhận được trước đó tại khu vực đầu phố C ra Nguyễn T2, Mai A không biết đó là của ai và có ở đó từ khi nào. Do Mai A nhận được số ma túy trên ngoài đường và không cung cấp thông tin gì khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Đối với anh Vũ Văn H, tại cơ quan điều tra anh khai không biết và không liên quan đến số ma túy của Mai A nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý với anh Vũ Văn H. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Đối với chiếc xe máy BKS 29E2-301.72, qua xác minh, chủ đăng ký xe là chị Vũ Thị N (chị gái anh H) cho anh H mượn làm phương tiện đi lại. Chị N và anh H đều khai không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Mai A. Chị N có đơn đề nghị được xin lại chiếc xe trên để đi lại. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, tiến hành trao trả chiếc xe cho chị Vũ Thị N. Chị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị khác. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T trả lại xe cho chị N là đúng quy định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Nguyễn Mai A** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng: Điểm a, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

3. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Mai A 14** (mười bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Mai A.

4. Những vấn đề khác: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bên ngoài có dấu niêm phong của Công an phường T, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H1, cán bộ CAP Lê Thanh H2, người chứng kiến Vũ Văn H và bị can Nguyễn Mai A, bên trong có 0,583 gam ketamine (thu giữ ban đầu 0,669 gam, PC09 trích mẫu 0,986 gam) và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng.

- Trả lại cho Nguyễn Mai A 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S10 đã cũ, số IMEI: 355006100138898.

- Trả lại cho Vũ Văn H 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23 cũ, số IMEI1: 364650132518576, số IMEI2: 355740242518571.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2024).

5. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mai A phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Mai A có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội ;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADSQ.Thanh Xuân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hương